

**BẢNG U10 GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ VUA TRANH CÚP CHESSTACTICS LẦN III NĂM 2026**

Последнее обновление 20.09.2026 12:06:35

**Стартовый список**

| Ном. | Имя                       | ФЕД. |
|------|---------------------------|------|
| 1    | Bùi Đức Trí,              | VIE  |
| 2    | Bùi Hữu Thanh Tùng,       | VIE  |
| 3    | Bùi Minh Trí,             | VIE  |
| 4    | Bùi Văn Anh W,            | VIE  |
| 5    | Cao Chí Khiêm,            | VIE  |
| 6    | Đặng Quang Anh,           | CTT  |
| 7    | Đặng Quang Minh,          | IQ-  |
| 8    | Hoàng Minh Khang,         | TNV  |
| 9    | Hoàng Tuấn Khoa,          | CTT  |
| 10   | Kim Nguyên Bảo,           | CTT  |
| 11   | Lê Khải Phong,            | KTT  |
| 12   | Lê Thanh Huyền W,         | VIE  |
| 13   | Lê Thủy Dương W,          | CTT  |
| 14   | Ngô Đình Hải Phong,       | BNI  |
| 15   | Ngô Tuấn Kiệt,            | QĐO  |
| 16   | Nguyễn Công Nhật Bảo,     | VIE  |
| 17   | Nguyễn Đăng Lâm,          | VIE  |
| 18   | Nguyễn Hoàng Khôi Nguyên, | TNV  |
| 19   | Nguyễn Minh Khang,        | CTT  |
| 20   | Nguyễn Minh Trí,          | CTT  |
| 21   | Nguyễn Phúc Lâm,          | VIE  |
| 22   | Nguyễn Quang Danh,        | CTT  |
| 23   | Nguyễn Quang Hùng Thịnh,  | VIE  |
| 24   | Nguyễn Quang Khải,        | VIE  |
| 25   | Nguyễn Tú Anh W,          | VIE  |
| 26   | Phạm Minh Đức,            | TNV  |
| 27   | Phạm Quang Vinh,          | VIE  |
| 28   | Phạm Xuân Thiên Ân,       | Tan  |
| 29   | Trần Phúc Hưng,           | VIE  |
| 30   | Trần Quỳnh My W,          | TNV  |
| 31   | Trương Đức Thiên Phúc,    | VIE  |
| 32   | Vũ Hoàng Nguyên,          | CTT  |
| 33   | Vũ Huy Khánh,             | IQ   |
| 34   | Vũ Nguyễn Nguyên Khang,   | VIE  |

Все подробности данного турнира находятся на <https://chess-results.com/tnr1493301.aspx?lan=11>

**сервер Chess-Tournament-Results: Chess-Results**